ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 57 /2026/QĐ-UBND	*Quảng Ninh, ngày 29 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Quy định thẩm quyền phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thực hiện các nhiệm vụ sử dụng nguồn dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương theo Nghị định số 104/2026/NĐ-CP của Chính phủ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 104/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ về việc quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 40 Luật Ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 6264/STC-QLNS ngày 09 tháng 6 năm 2026 và Báo cáo thẩm định số 215/BC-STP ngày 08 tháng 6 năm 2026 của Sở Tư pháp.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định thẩm quyền phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thực hiện các nhiệm vụ sử dụng nguồn dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương theo Nghị định số 104/2026/NĐ-CP của Chính phủ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định thẩm quyền phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thực hiện các nhiệm vụ sử dụng nguồn dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương gồm:

a) Mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ;

b) Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng;

c) Hoạt động quy hoạch.

2. Những nội dung không quy định tại Quyết định này thực hiện theo Nghị định số 104/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ về việc quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 40 Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã);

3. Đơn vị sự nghiệp công lập;

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Ninh (bao gồm các tổ chức chính trị - xã hội), tổ chức chính trị;

5. Tổ chức, các nhân khác có liên quan đến sử dụng nguồn dự toán chi thường xuyên để thực hiện nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Quy định thẩm quyền phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thực hiện các nhiệm vụ sử dụng nguồn dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương theo Nghị định số 104/2026/NĐ-CP của Chính phủ

1. Đối với nhiệm vụ thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị:

a) Thủ trưởng đơn vị dự toán cấp I thuộc phạm vi quản lý cấp tỉnh quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thực hiện đối với nhiệm vụ sử dụng nguồn dự toán chi thường xuyên cấp tỉnh.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thực hiện đối với các nhiệm vụ sử dụng nguồn dự toán thường xuyên ngân sách cấp xã và ngân sách cấp tỉnh bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp xã. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ quy mô ngân sách cấp xã, xem xét quy định ủy quyền cho thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc xã theo thẩm quyền.

2. Đối với nhiệm vụ sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị:

a) Thủ trưởng đơn vị dự toán cấp I thuộc phạm vi quản lý cấp tỉnh quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thực hiện đối với nhiệm vụ sử dụng nguồn dự toán chi thường xuyên cấp tỉnh.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thực hiện đối với các nhiệm vụ sử dụng nguồn dự toán chi thường xuyên ngân sách cấp xã và ngân sách cấp tỉnh bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp xã.

3. Đối với nhiệm vụ hoạt động quy hoạch:

a) Thủ trưởng đơn vị dự toán cấp I thuộc phạm vi quản lý cấp tỉnh phê duyệt dự kiến chi phí thực hiện hoạt động quy hoạch sử dụng nguồn dự toán chi thường xuyên cấp tỉnh.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt dự kiến chi phí thực hiện đối với các nhiệm vụ sử dụng nguồn dự toán chi thường xuyên ngân sách cấp xã và ngân sách cấp tỉnh bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp xã.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị bao gồm: Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã; đơn vị sự nghiệp công lập; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Ninh (bao gồm các tổ chức chính trị - xã hội),

tổ chức chính trị và các tổ chức, các nhân khác có liên quan đến sử dụng chi thường xuyên để thực hiện nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm tổ chức thực hiện nội dung được quy định thẩm quyền đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nội dung được quy định.

2. Đối với các nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị; nhiệm vụ sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; nhiệm vụ thuê hàng, hóa dịch vụ theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về xây dựng hoặc các nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghệ thông tin, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, bảo vệ môi trường và lĩnh vực khác quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 104/2026/NĐ-CP của Chính phủ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt sử dụng chi thường xuyên trước thời điểm Quyết định này có hiệu lực thi hành và đang thực hiện dở dang: các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách và các địa phương tiếp tục thực hiện theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền, chịu trách nhiệm rà soát, xác định kinh phí còn thiếu của nhiệm vụ gửi cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, tiếp tục bố trí kinh phí thực hiện theo quy định. Các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm toàn diện về việc quản lý sử dụng nguồn kinh phí được giao bảo đảm đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả.

Đối với các nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bố trí vốn trước thời điểm Quyết định này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo các quy định của pháp luật liên quan đến quản lý sử dụng nguồn kinh phí ở thời điểm phê duyệt dự toán cho đến khi quyết toán nhiệm vụ.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 7 năm 2026.

2. Các Ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý cấp tỉnh; Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT: Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- V0-4, TM3, NC;
- Lưu: VT, TM7

02b, QĐ-QPPL

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Bùi Văn Khăng